

Số: 231/2017/QĐST-HNGĐ

Kim Thành, ngày 27 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Bách D, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quê quán: Xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Bách D và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng anh D và chị H có hai con chung là Bùi Thị N, sinh ngày 10/9/2003 và Bùi Thị Mai H, sinh ngày 15/4/2005.

Anh D và chị H thoả thuận giao cả hai cháu N và cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Chị H tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

*dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*- Về tài sản chung: Anh D và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.*

*- Về án phí: Anh D tự nguyện chịu cả án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2016/0000682 ngày 15/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành.*

*Trả lại anh D 150.000đồng tạm ứng án phí ly hôn anh đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000682 ngày 15/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành.*

*3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***

- Dương sự;*
- VKSND huyện Kim Thành;*
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;*
- UBND xã L;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Văn Trung***